

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2018/HS-PT
Ngày 25-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thiệm

Các Thẩm phán: Ông Cao Văn Tuấn

Ông Đặng Minh Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Phương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 65/2018/TLPT-HS ngày 04 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Uông Văn T do có kháng cáo của bị cáo Uông Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2018/HS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận NQ, thành phố Hải Phòng.

Bị cáo có kháng cáo:

Uông Văn T, sinh ngày 15 tháng 9 năm 1963 tại Hải Phòng. Nơi ĐKNKTT: Số 8/291 ĐK, phường ĐK, quận NQ, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 4/30/275 ĐK, phường ĐK, quận NQ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Uông Văn G và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Bạch Tuyết P và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 19/11/2017, Công an phường LT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; nhân thân: Bản án số 235/HSST ngày 20/7/1992 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Chống người thi hành công vụ” – đã được xóa án tích; bị tạm giữ ngày 12/4/2018 đến ngày 16/4/2018 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 12/4/2018, tại khu vực đầu ngách số 50/275 đường ĐK, quận NQ, thành phố Hải Phòng, Công an thành phố Hải Phòng kiểm tra bắt quả tang Ông Văn T có hành vi tàng trữ chất ma túy. Vật chứng thu giữ trong túi quần bên phải của T có 01 gói giấy màu vàng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu xanh trắng có biển kiểm soát 15B2-118.99 và số tiền 1.400.000 đồng. Cơ quan công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Tiến hành khám xét nơi ở của T tại số nhà 4/30/275 đường ĐK, quận NQ, thành phố Hải Phòng. Cơ quan công an thu giữ tại bờ mi gian bếp 01 hộp nhựa có đường kính 03cm, cao 05 cm bên trong có 06 gói giấy màu trắng và 03 gói giấy bạc màu vàng; đều có kích thước 2x3cm, trong mỗi gói có chất bột màu trắng dạng cục, thu giữ 01 thẻ căn cước công dân số 031063002944 do Cục quản lý dân cư cấp ngày 16/12/2016 mang tên Ông Văn T.

Tại cơ quan điều tra Ông Văn T khai: Sáng ngày 12/4/2018, khi T đang ăn sáng tại đầu đường ĐK thì có một nam thanh niên (không rõ lai lịch địa chỉ) là khách thường đi xe ôm của Tuyết có đưa T 150.000 đồng nhờ mua Heroin hộ. T đồng ý và nhận tiền, sau đó về nhà lấy thêm tiền rồi đi xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu xanh trắng có biển kiểm soát 15B2-118.99 đến khu vực đường tàu Cầu Đất mua của một người phụ nữ không quen biết 10 gói ma túy nêu trên với giá 150.000 đồng/gói. Còn 01 gói T cất ở bên phải để mang đưa cho người thanh niên nhờ mua hộ, khi đi đến đầu ngách 50/275 đường ĐK thì bị bắt cùng vật chứng.

Kết luận giám định số 175/KLGĐ ngày 16/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Mẫu chất bột thu giữ trong túi quần của Ông Văn T gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,1882 gam, là loại Heroin. Mẫu chất bột thu giữ tại nhà Ông Văn T gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 1,7089 gam, là loại Heroin.

Tại Bản án sơ thẩm số 60/2018/HS-ST ngày 29/8/2018, Tòa án nhân dân quận NQ, thành phố Hải Phòng đã căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 và xử phạt Ông Văn T 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/4/2018.

Ngoài ra, còn quyết định xử lý vật chứng, tuyên nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo Bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/9/2018, bị cáo Ông Văn T có đơn kháng cáo đều với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Việc kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết.

** Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:*

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo Ông Văn T 42 tháng tù là thỏa đáng, không nặng. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới: Bị cáo đã nộp tiền phạt theo quyết định của Bản án sơ thẩm nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa Bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ông Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

[2] Sáng ngày 12/4/2018, Ông Văn T đang ăn sáng thì có một người nam giới (không rõ lai lịch, địa chỉ) đưa cho T 150.000 đồng và nhờ T mua hộ Heroin. T đồng ý và nhận tiền, rồi về nhà lấy thêm tiền đi mua ma túy. T ra khu vực đường tàu Cầu Đất mua của 1 người phụ nữ không quen biết 10 gói Heroin với giá 100.000 đồng/gói. T trả cho người nam giới nhờ mua hộ 1 gói ma túy, 9 gói còn lại T đem về nhà cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời. Trên đường đem ma túy đi giao cho người nam giới, T bị Cơ quan Công an bắt quả tang và thu giữ số ma túy trên người T và thu giữ tại nhà T 9 gói ma túy còn lại. Theo kết luận giám định, số ma túy thu giữ của T có trọng lượng 1.8971 gam Heroin. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Ông Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Ông Văn T 42 tháng tù là thỏa đáng, không nặng.

[4] Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, gia đình bị cáo T cung cấp thêm được biên lai thu tiền thể hiện bị cáo T đã nộp số tiền phạt còn lại là 3.600.000 đồng và án phí hình sự sơ thẩm theo Quyết định của Bản án sơ thẩm, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo T và chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Sửa bản án sơ thẩm và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Sửa Bản án sơ thẩm và giảm hình phạt cho bị cáo,

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt Uông Văn T: 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/4/2018.

Ghi nhận việc bị cáo nộp tiền phạt và án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm (Theo các Biên lai thu tiền số AA/2010/3057 và AA/2010/3058 ngày 10/10/2018 tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận NQ)

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Uông Văn T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án số 60/2018/HS-ST ngày 29/8/2018 của Toà án nhân dân quận NQ, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- VKSND quận NQ;
- PV27 Công an TPHP;
- Cơ quan THAHS quận NQ;
- Cơ quan CSĐT quận NQ;
- Tòa án ND quận NQ;
- Chi cục THA DS quận NQ;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp TP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thiệm